

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2024/HS -ST
Ngày: 23 - 9 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Đức Hảo.
- Bà Lê Thị Linh Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn P, sinh ngày 01/01/1961; tại C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp L, xã V, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Võ Thị L và 04 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân: ngày 11/2/1991 bị xử phạt lao động 03 ngày do có hành vi gây rối trật tự công cộng; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh L1, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện V, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị Bé T, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện V, tỉnh Long An (có mặt).

2. Ông Trần Văn Đ1, sinh năm: 1963; Địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện V, tỉnh Long An (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Ông Hồ Quốc C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 10/10/2023, tại nhà ông Trần Văn Đ1, sinh năm 1963, địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện V có tổ chức uống rượu gồm ông Đ1, Hồ Quốc C và Nguyễn Văn P, sinh năm 1961. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thanh L1, sinh năm 1983, ở cạnh nhà ông Đ1 đi làm về, vào cùng uống rượu. Trong lúc uống rượu, L1 xin P một điều thuốc lá để hút, khi châm thuốc hút thì L1 và P xảy ra cự cãi với nhau, P vừa chửi L1, vừa dùng tay chỉ vào mặt L1, nên L1 nói “Ông xỉ vào mặt tôi, tôi đánh ông”, lúc này P đứng dưới nền gạch còn L1 ngồi trên giường, L1 dùng tay đánh hai cái vào trán ông P, đồng thời nháy xuống dùng tay đẩy làm P té ngã xuống nền gạch, bàn tay trái P va vào tấm tol chảy máu. Ông C đi đến can ngăn, P ra về. Trên đường đi P vào nhà bà Lê Thị Bé T (cách nhà ông Đ1 khoảng 120m) để rửa tay dính máu và thấy dao để gần đó nên ông P lấy 01 con dao dài 32cm, có lưỡi bằng kim loại sắc bén dài 20cm, đầu nhọn, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, bỏ vào túi quần phía sau. P vừa đi ra thì gặp Nguyễn Thị Hồng P1 (con gái P) điều khiển xe mô tô biển số 63F8-7906 đến để chở P về nhà, P1 vừa xuống xe thì P liền lấy xe mô tô chạy đến nhà của ông Đ1, P1 không kịp ngăn cản. Khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, P đến nhà ông Đ1, L1 đang ngồi trên giường với ông Đ1, ông C. Khi đi đến cách L1 khoảng 1,5m P nói với L1 “Máu phải trả bằng máu” rồi dùng tay phải cầm dao chém về phía L1, L1 đưa tay ra đỡ thì bị dao chém trúng cẳng tay phải. L1 lấy bình nước đá, ấm đun nước siêu tốc của nhà ông Đ1 ném P nhưng không trúng. Tiếp đó, L1 nháy từ trên giường xuống dùng 02 tay đẩy làm ông P ngã ngã xuống nền gạch rồi L1 tiếp tục nhào tới ngồi đè lên người P, P dùng tay phải cầm dao đâm ngược lên trúng vào phần sườn bên trái của L1 01 cái. L1 không chế được hai tay P, L1 dùng tay đánh vào mặt P 2-3 cái, ông C đến lấy con dao ra khỏi tay của P, rồi ông C ném dao xuống ao cạnh nhà của ông Đ1. P lên xe ra về còn L1 được người nhà đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế huyện V rồi chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh L điều trị. Đến ngày 16/12/2023, L1 đến Công an xã V tố giác hành vi của P.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 49/KLTTCT-TTPY ngày 06/02/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L, kết luận:

- “Các kết quả chính: 01 vết thương cẳng tay phải kích thước trung bình; 01 sẹo vết thương vùng bụng trái kích thước nhỏ; 01 sẹo ống dẫn lưu vùng bụng trái kích thước nhỏ; 01 sẹo mổ đường giữa bụng kích thước lớn; Gãy nứt cung sau xương sườn 12; Khâu thủng dạ dày.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh L1 tại thời điểm giám định là: 32% (Ba mươi hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.”

Tại Công văn số 145/TTPY-GĐTH ngày 12/4/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L trả lời về việc xác định cơ chế hình thành thương tích và tỷ lệ thương tích như sau:

- Vết thương gãy nứt cung sau xương sườn 12 có khả năng do vật sắc nhọn gây nên; Vết thương thủng dạ dày có khả năng do vật sắc nhọn gây nên.

- Không có cơ sở để xác định vết thủng dạ dày và vị trí vết gãy nứt cung sau xương sườn 12 có gần nhau hay không và có nằm trên trục đường thẳng hay không.

- Phân tích tỷ lệ thương tật với từng vết thương cơ thể của Nguyễn Thanh L1: 01 sẹo vết thương cẳng tay phải kích thước trung bình tỷ lệ: 02% (hai phần trăm); 01 sẹo vết thương vùng bụng trái kích thước nhỏ tỷ lệ: 01% (một phần trăm); 01 sẹo ống dẫn lưu vùng bụng trái kích thước nhỏ tỷ lệ: 01% (một phần trăm); 01 sẹo mổ đường giữa bụng kích thước lớn tỷ lệ: 03% (ba phần trăm); Gãy nứt cung sau xương sườn 12 tỷ lệ: 02% (hai phần trăm); Khâu lỗ thủng dạ dày tỷ lệ: 26% (hai mươi sáu phần trăm).”

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành truy tìm việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: 01 con dao trọng lượng 60g, dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao dài 20cm có chữ KIWI-BRAND, MADI IN THAILAN, bề rộng nhất 2,7cm, bề nhỏ nhất là mũi nhọn. Đây là con dao P dùng để gây thương tích cho L1.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKSVH ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung của bản cáo trạng truy tố. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Bị hại Nguyễn Thanh L1 trình bày về nội dung sự việc đúng như nội dung của bản Cáo Trạng. Sau khi sự việc xảy ra, anh L1 đã đi điều trị vết thương. Nay anh L1 yêu cầu bị cáo P phải bồi thường tổng số tiền là 90.000.000 đồng, bao gồm: tiền thu nhập thực tế bị mất của L1 là 13.500.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh là 7.500.000 đồng, tiền chi phí điều trị có hóa đơn là 22.281.866 đồng, tiền thuê xe đi cấp cứu và xuất viện 02 lượt số tiền 1.718.134 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 45.000.000 đồng. Bị cáo P đồng ý nhưng chưa bồi thường được khoản nào.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Bé T khai: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 10/10/2023 ông P có đến nhà, rồi đi đến hồ nước rửa tay. Sau đó, ông P có lấy 01 con dao dài khoảng 30 đến 40cm mũi nhọn, bà T có kêu ông P để dao lại nhưng ông P vẫn lấy đi, rồi nghe tin ông P dùng dao gây thương tích cho L1. Nay bà T không có yêu cầu nhận lại dao và đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn Đ1 khai: Ngày 10/10/2023 có tổ chức uống rượu tại nhà, có ông P và ông C tham gia. Sau đó có L1 tham gia, rồi giữa ông P với L1 xảy ra mâu thuẫn và đánh nhau, được mọi người can ngăn nên ông P đi về, lát sau ông P quay lại, tay cầm dao, giữa ông P và L1 tiếp tục đánh nhau và L1 bị thương tích. Khi L1 đánh nhau với P thì L1 có dùng phích nước, ám siêu tốc ném P. Nay do những vật này đã cũ nên không có yêu cầu bồi thường.

Người làm chứng Hồ Quốc C khai xác định vết thương của Nguyễn Thanh L1 là do Nguyễn Văn P dùng dao gây thương tích. Ông C có ném dao xuống ao nhà ông Đ1, vì ông lo sợ sẽ có chuyện xảy ra tiếp theo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn P từ 05 đến 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.
- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho ông L1 tổng số tiền là 90.000.000 đồng.
- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 con dao trọng lượng 60g, dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao dài 20cm có chữ KIWI-BRAND, MADI IN THAILAN, bề rộng nhất 2,7cm, bề nhỏ nhất là mũi nhọn.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo P phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; của người làm chứng và các tài liệu khác, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 10/10/2023, tại nhà ông Trần Văn Đ1, địa chỉ: Ấp L, xã V, huyện V, do xảy ra mâu thuẫn trong lúc uống rượu nên xảy ra xô xát. Sau đó, bị cáo P được mọi người can ngăn nên bị cáo P đi về. Trên đường về, bị cáo P vào nhà bà Lê Thị Bé T rửa tay, tức giận việc bị Nguyễn Thanh L1 đẩy bị cáo ngã và chảy máu ở tay trái, khi thấy con dao nhà bà T thì bị cáo cầm dao quay lại. Đến nơi, bị cáo P dùng tay phải cầm 01 con dao dài 32cm có lưỡi sắc bén là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Thanh L1 01 vết thương cẳng tay trái, đâm gây nứt cung sườn 12, thủng dạ dày với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%. Như vậy, có đủ căn cứ xác định Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134: Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Tính chất phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo vệ. Đồng thời, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo P để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo P không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo gây thương tích cho bị hại nhưng bị hại cũng có lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân là vào ngày 11/2/1991 bị xử phạt lao động 03 ngày do có hành vi gây rối trật tự công cộng, cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Thanh L1 yêu cầu bị cáo bồi thường. Giữa bị hại và bị cáo đã thỏa thuận

số tiền bồi thường tổng cộng là 90.000.000 đồng, bao gồm: tiền thu nhập thực tế bị mất của L1 là 13.500.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất của người nuôi bệnh là 7.500.000 đồng, tiền chi phí điều trị có hóa đơn là 22.281.866 đồng, tiền thuê xe đi cấp cứu và xuất viện 02 lượt số tiền 1.718.134 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 45.000.000 đồng. Bị cáo P đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Vấn đề liên quan vụ án:

[7.1] Ông Nguyễn Thanh L1 có dùng tay đánh bị cáo, xô bị cáo ngã gây ra vết thương ở tay nhưng bị cáo không có yêu cầu giải quyết. Sự việc được Cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính đối với hành vi của ông L1 nên không đề cập.

[7.2] Bị hại Nguyễn Thanh L1 có sử dụng phích nước đá, ấm đun nước loại siêu tốc của ông Đ1 ném bị cáo P nhưng không trúng. Tại phiên tòa, ông Đ1 không có yêu cầu gì nên không đề cập.

[7.3] Đối với 01 con dao trọng lượng 60g, dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao dài 20cm có chữ KIWI-BRAND, MADI IN THAILAN, bề rộng nhất 2,7cm, bề nhỏ nhất là mũi nhọn là của bà Lê Thị Bé T, bị cáo lấy dao nhưng bà T ngăn cản không được. Mặt khác, bà T không biết bị cáo sử dụng vào mục đích gì nên không đề cập trách nhiệm hình sự với bà T là có căn cứ.

[8] Về vật chứng vụ án: 01 con dao trọng lượng 60g, dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao dài 20cm có chữ KIWI-BRAND, MADI IN THAILAN, bề rộng nhất 2,7cm, bề nhỏ nhất là mũi nhọn. Đây là tài sản của bà T, nhưng ông P lấy sử dụng làm công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Tại phiên tòa, bị cáo P trình bày là người cao tuổi và hộ nghèo. Do đó, bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn P được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

3. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Nguyễn Văn P có nghĩa vụ bồi thường chi phí viện phí, chi phí tiền xe chuyển viện, chi phí mất thu nhập và chi phí tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 90.000.000 đồng cho ông Nguyễn Thanh L1.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 02 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao trọng lượng 60g, dài 32cm, cán bằng nhựa màu đen dài 12cm, trên cán dao có chữ KIWI, lưỡi dao dài 20cm có chữ KIWI-BRAND, MADI IN THAILAN, bề rộng nhất 2,7cm, bề nhỏ nhất là mũi nhọn

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng quản lý)

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Văn P được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh/Huyện;
- Chi cục THA DS huyện;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Hựu